

Số: /PA-UBND

Đồng Tiến, ngày tháng năm 2026

**PHƯƠNG ÁN**  
**Sắp xếp thôn thuộc xã Đồng Tiến, tỉnh Thanh Hóa.**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ Thanh Hóa về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 294- CV/ĐU ngày 23/5/2026 của Đảng ủy xã Đồng Tiến về việc xây dựng phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã;

UBND xã Đồng Tiến xây dựng Phương án sáp nhập để thành lập thôn mới trên địa bàn xã Đồng Tiến. Cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH 15 ngày 16/6/2025;
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; nhằm bảo đảm việc triển khai được thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong cả nước, phù hợp với yêu cầu quản lý trong tình hình mới;
- Nghị định 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận 210-KL/TW về tiếp tục xây dựng hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

- Công văn số 294 - CV/ĐU ngày 23/5/2026 của Đảng ủy xã Đồng Tiến về việc xây dựng phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Xã Đồng Tiến có diện tích tự nhiên 1834.2 ha, dân số 22.791 người, 5.639 hộ; toàn xã hiện có 21 thôn. Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp uỷ đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô thôn nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn xã vẫn còn 18 thôn có quy mô số hộ nhỏ hơn 350 hộ, chiếm 85,7%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn của xã tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Đồng Tiến là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh,

bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

## **II. NGUYÊN TẮC, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng 2 con số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

2. Việc thành lập thôn phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hoá, truyền thống; điều kiện đặc thù của đơn vị hành chính sau sắp xếp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với các thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư.

4. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn cần xem xét các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

5. Việc đặt tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn; việc đổi tên thôn thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn.

## **III. HIỆN TRẠNG CÁC THÔN THUỘC XÃ ĐỒNG TIỀN**

Xã Đồng Tiền hiện có 21 thôn. Cụ thể các thôn như sau:

### **1. Hiện trạng các thôn**

#### **1.1. Thôn Đại Đồng 1**

- Diện tích: 117 ha.
- Dân số: 1.207 người; số hộ: 317 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 57 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 11 đoàn viên.

- Chi hội Phụ nữ: 187 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 332 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 65 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 205 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 290m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,2 tỷ đồng.
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 782.5m<sup>2</sup>.

### **1.2. Thôn Đại Đồng 2**

- Diện tích: 116.1 ha.
- Dân số: 1009 người; số hộ: 268 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 51 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 5 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 184 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 209 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 48 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 161 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 150m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 850 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.850m<sup>2</sup>

### **1.3. Thôn Đại Đồng 3**

- Diện tích: 139.2 ha.
- Dân số: 967 người; số hộ: 246 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 36 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 7 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 111 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 154 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 45 hội viên.

- Chi hội Người cao tuổi: 153 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 194m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,120 triệu đồng

- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 906m<sup>2</sup>

#### **1.4. Thôn Thanh Xuân**

- Diện tích: 173.4 ha.
- Dân số: 1.159 người; số hộ: 293 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 58 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 5 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 188 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 151 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 55 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 166 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 300m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 1,7 tỷ đồng

- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1900m<sup>2</sup>

#### **1.5. Thôn Nhạ Lọc**

- Diện tích: 170.82 ha.
- Dân số: 1465 người; số hộ: 382 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 52 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 10 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 176 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 203 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 66 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 229 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 280m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 2 tỷ đồng

- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.720m<sup>2</sup>

### **1.6. Thôn Trú Chuẩn 1**

- Diện tích: 72.58 ha.
- Dân số: 801 người; số hộ: 200 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 32 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 6 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 158 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 131 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 40 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 125 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 120m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 150 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.703.7m<sup>2</sup>.

### **1.7. Thôn Trú Chuẩn 2**

- Diện tích: 47.35 ha.
- Dân số: 801 người; số hộ: 183 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 22 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 4 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 180 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 112 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 31 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 118 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 100m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 130 triệu đồng;
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 12.570.3m<sup>2</sup>

### **1.8. Thôn Trú Chuẩn 3**

- Diện tích: 48.32 ha.

- Dân số: 889 người; số hộ: 226 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 35 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 5 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 182 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 121 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 34 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 140 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 120m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 170 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1780.1m<sup>2</sup>.

### **1.9. Thôn Đồng Xá 1**

- Diện tích: 84.20 ha.
- Dân số: 1070 người; số hộ: 261 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 64 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 8 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 214 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 118 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 63 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 155 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 120m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 150 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 2.487m<sup>2</sup>

### **1.10. Thôn Đồng Xá 2**

- Diện tích: 62.80 ha.
- Dân số: 1136 người; số hộ: 269 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 51 đảng viên.

- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 5 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 250 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 168 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 70 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 179 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 115m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 120 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 5.772.4m<sup>2</sup>

### **1.11. Thôn Thị Tứ**

- Diện tích: 23.68 ha.
- Dân số: 972 người; số hộ: 231 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 75 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 5 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 163 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 114 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 63 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 76 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 110m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 125 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 450m<sup>2</sup>

### **1.12. Thôn Đồng Vinh**

- Diện tích: 69.79 ha.
- Dân số: 1291 người; số hộ: 323 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 54 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 6 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 207 hội viên.

- Chi hội Nông dân: 130 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 77 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 204 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 110m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 130 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 3.937.3m<sup>2</sup>

### **1.13. Thôn Phúc Âm 1**

- Diện tích: 55.44 ha.
- Dân số: 918 người; số hộ: 239 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 65 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 12 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 198 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 128 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 51 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 156 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 115m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 125 triệu đồng.
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 319.3m<sup>2</sup>

### **1.14. Thôn Phúc Âm 2**

- Diện tích: 49.96 ha.
- Dân số: 846 người; số hộ: 200 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 32 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 6 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 180 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 122 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 38 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 133 hội viên.

- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 120m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 145 triệu đồng.

- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 243.1m<sup>2</sup>

### **1.15. Thôn Đồng Bèo**

- Diện tích: 29.67ha.

- Dân số: 455 người; số hộ: 115 hộ.

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.

- Chi bộ đảng: 18 đảng viên.

- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên.

- Chi Đoàn Thanh niên: 5 đoàn viên.

- Chi hội Phụ nữ: 85 hội viên.

- Chi hội Nông dân: 120 hội viên.

- Chi hội Cựu chiến binh: 30 hội viên.

- Chi hội Người cao tuổi: 69 hội viên.

- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 110 m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 120 triệu đồng

- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.123.3m<sup>2</sup>

### **1.16. Thôn Quân Nham 1**

- Diện tích: 78.4 ha.

- Dân số: 1424 người; số hộ: 326 hộ.

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.

- Chi bộ đảng: 24 đảng viên.

- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.

- Chi Đoàn Thanh niên: 6 đoàn viên.

- Chi hội Phụ nữ: 147 hội viên.

- Chi hội Nông dân: 175 hội viên.

- Chi hội Cựu chiến binh: 35 hội viên.

- Chi hội Người cao tuổi: 144 hội viên.

- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 115m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 120 triệu đồng

- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.458.3m<sup>2</sup>

### **1.17. Thôn Quân Nham 2**

- Diện tích: 58.9 ha.
- Dân số: 1.016 người; số hộ: 238 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 24 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 5 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 181 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 188 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 29 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 137 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 120m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 135 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.362.8m<sup>2</sup>

### **1.18. Thôn Lạc Trạch**

- Diện tích: 118.5 ha.
- Dân số: 1647 người; số hộ: 393 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 50 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 8 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 239 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 283 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 60 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 226 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 115m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 130 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.935.2m<sup>2</sup>

### **1.19. Thôn Long Vân**

- Diện tích: 144.09 ha.
- Dân số: 1904 người; số hộ: 442 hộ.

- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 65 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 7 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 252 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 257 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 75 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 266 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 115m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 130 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.935.2m<sup>2</sup>

### **1.20. Thôn Lộc Nham**

- Diện tích: 66.5 ha.
- Dân số: 746 người; số hộ: 193 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 25 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên.
- Chi Đoàn Thanh niên: 8 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 150 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 116 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 32 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 109 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 120m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 408 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 552,9m<sup>2</sup>

### **1.21. Thôn Thọ Lộc**

- Diện tích: 107.5 ha.
- Dân số: 1.163 người; số hộ: 294 hộ.
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.
- Chi bộ đảng: 38 đảng viên.
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên.

- Chi Đoàn Thanh niên: 9 đoàn viên.
- Chi hội Phụ nữ: 162 hội viên.
- Chi hội Nông dân: 159 hội viên.
- Chi hội Cựu chiến binh: 53 hội viên.
- Chi hội Người cao tuổi: 167 hội viên.
- Nhà văn hóa thôn: Đã có; diện tích 110m<sup>2</sup>; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 130 triệu đồng
- Khu thể thao thôn: Đã có; diện tích 1.407.9m<sup>2</sup>

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01, 02 kèm theo)*

## **2. Đánh giá hiện trạng quy mô số hộ theo tiêu chí quy định**

- a) Số lượng thôn chưa đạt tiêu chí theo quy định: 18 thôn; trong đó:
  - Số thôn thực hiện sắp xếp: 18 thôn.
  - Số thôn chưa sắp xếp do có yếu tố đặc thù: **không** thôn.
- b) Số lượng thôn đạt tiêu chí theo quy định: **03** thôn; trong đó, số thôn đạt tiêu chí nhưng thực hiện sắp xếp do nhập với thôn chưa đạt tiêu chí: **01** thôn.

## **IV. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP ĐỂ THÀNH LẬP THÔN MỚI**

### **1. Giữ nguyên thôn.**

- a) Giữ nguyên hiện trạng thôn **Long Vân** (442 hộ, 1.904 người, diện tích 144.09 ha)
- b) Giữ nguyên hiện trạng thôn **Lộc Trạch** (393 hộ, 1.647 người, diện tích 118.5 ha)

### **2. Sắp xếp nguyên trạng các thôn thành thôn mới:**

**2.1.** Sắp xếp thôn Trúc Chuẩn 1 (200 hộ, 801 người, diện tích 72.58 ha) và thôn Trúc Chuẩn 2 (183 hộ, 706 người, diện tích 47.35 ha) và thôn Trúc Chuẩn 3 (226 hộ, 889 người, diện tích 48.32 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn **Trúc Chuẩn**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dân dân...

- Lý do đặt tên gọi: thôn Trúc Chuẩn 1, Trúc Chuẩn 2, Trúc Chuẩn 3 thuộc làng Trúc Chuẩn trước kia, sau tách thành 3 thôn như hiện tại. Việc đặt tên Trúc Chuẩn là giữ lại tên làng cũ.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Trúc Chuẩn 2

- Sau khi sắp xếp, thôn Trúc Chuẩn có 609 hộ, 2.396 người, diện tích 168.25ha.

**2.2.** Sắp xếp thôn Thị Tứ (231 hộ, 972 người, diện tích 23.68 ha) và thôn Đồng Xá 1 (261 hộ, 1.070 người, diện tích 84.20 ha) và thôn Đồng Xá 2 (269 hộ, 1.136 người, diện tích 62.80 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là **thôn Đồng Xá**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dân dân....

- Lý do đặt tên gọi: Đồng Xá là một làng cổ nhất của xã Đồng Tiến cũ, được cụ Lê Đình Minh khai cư lập nên làng vào năm 1900. Các thôn Thị tứ, Đồng Xá 1, Đồng Xá 2 hiện tại đều từ làng Đồng Xá tách ra. Việc đặt tên Đồng Xá là giữ lại tên làng cũ.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Đồng Xá 2

- Sau khi sắp xếp, thôn Đồng Xá có 761 hộ, 3.178 người, diện tích 170.68 ha

**2.3.** Sắp xếp thôn Phúc Âm 1 (239 hộ, 918 người, diện tích 55.44 ha) và thôn Phúc Âm 2 (200 hộ, 846 người, diện tích 49.96 ha) và thôn Đồng Vinh (323 hộ, 1.291 người, diện tích 69.79 ha) và thôn Đồng Bèo (115 hộ, 455 người, diện tích 29.67 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn **Phúc Vinh**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dân dân, giải phóng mặt bằng....

- Lý do đặt tên gọi: Thôn Đồng Vinh (trước đây gọi là làng Đồng Vinh); Thôn Phúc Âm 1, Phúc Âm 2 ( trước đây thuộc làng Phúc Âm); thôn Đồng Bèo là thôn mới thành lập năm 1982 từ chủ trương dẫn dân của xã. Việc lấy tên **Phúc Vinh** vừa là lưu giữ nét đẹp truyền thống của làng cũ (lấy từ “**Phúc**” và từ “**Vinh**” của hai thôn ghép lại thành Phúc Vinh. Đồng thời mong muốn nhân dân của thôn được nhiều may mắn, hạnh phúc và quang vinh.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Phúc Âm 1

- Sau khi sắp xếp, thôn Phúc Vinh có 877 hộ, 3.510 người, diện tích 204.86 ha.

**2.4.** Sắp xếp thôn Đại Đồng 1 (317 hộ, 1.207 người, diện tích 117 ha) và thôn Đại Đồng 2 (268 hộ, 1.009 người, diện tích 139.2 ha) và thôn Đại Đồng 3 (246 hộ, 967 người, diện tích 139.2 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn **Đại Đồng**.

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi...

- Lý do đặt tên gọi: 3 thôn (Đại Đồng 1, Đại Đồng 2, Đại Đồng 3) thuộc làng Đại Đồng trước đây. Vậy, đặt tên thôn mới là **Đại Đồng** là lưu giữ nét đẹp truyền thống của địa phương.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Đại Đồng 2

- Sau khi sắp xếp, thôn Đại Đồng có 831 hộ, 3.183 người, diện tích 372.30 ha.

**2.5.** Sắp xếp thôn Thanh Xuân (293 hộ, 1.159 người, diện tích 173.4 ha) và thôn Nhạ Lọc (382 hộ, 1.465 người, diện tích 170.82 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn **Xuân Lọc**

- Lý do sắp xếp: Cùng chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi....

- Lý do đặt tên gọi: Thôn Nhạ Lọc được tách từ 2 thôn: Nhạ Lọc 1 và Nhạ Lọc 2. Xưa kia thuộc làng Nhạ Lọc. Đây là làng truyền thống có từ thế kỷ XIX. Thôn Thanh Xuân là thôn được ghép lại giữa hai làng Đồng Xuân, Đồng Thanh. Đây là các thôn có sự tương đồng về lịch sử, địa lý, văn hóa. Lấy tên thôn mới là **Xuân Lọc**. Đây là sự kết hợp chữ “Lọc” trong “Nhạ Lọc” và chữ “Xuân” trong “Thanh Xuân”. Từ “Xuân Lọc” vừa có ý nghĩa lưu giữ truyền thống tên thôn, vừa tượng trưng cho sự sinh sôi, tài lộc, niềm vui và khởi đầu tốt lành.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Nhạ Lọc

- Sau khi sắp xếp, thôn Xuân Lọc có 675 hộ, 2.624 người, diện tích 344.22ha.

**2.6.** Sắp xếp thôn Thôn Quần Nham 1 (326 hộ, 1.424 người, diện tích 78.4 ha) và thôn Quần Nham 2 (238 hộ, 1.016 người, diện tích 58.9 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn: **Quần Nham**

- Lý do sắp xếp: cùng làng cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi....

- Lý do đặt tên gọi: Thôn Quần Nham 1 và thôn Quần Nham 2 trước kia thuộc làng Quần Nham. Đây là làng có truyền thống lịch sử lâu đời. Nay lấy tên thôn sáp nhập là Quần Nham là giữ lại tên truyền thống của làng.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Quần Nham 2

- Sau khi sắp xếp, thôn Quần Nham có 564 hộ, 2.440 người, diện tích 137.30 ha.

**2.7.** Sắp xếp thôn Lọc Nham (193 hộ, 746 người, diện tích 66.5 ha) và thôn Thọ Lọc (294 hộ, 1.163 người, diện tích 107.5 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn **Lọc Nham**.

- Lý do sắp xếp: Cùng chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dân dân....

- Lý do đặt tên gọi: Lấy tên thôn sau sáp nhập Lộc Nham là ghép từ “Lộc” trong **Thọ Lộc** và “Nham” trong từ **Lộc Nham** để lưu giữ tên gọi cũ của 2 thôn. Đây cũng là tên thôn có từ xa xưa được lưu trong cuốn sách “*Tên làng xã Việt Nam từ đầu thế kỷ XIX*”, được biên soạn vào khoảng năm 1810, dưới triều đại vua Gia Long.

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Lộc Nham
- Sau khi sắp xếp, thôn Lộc Nham có 487 hộ, 1.909 người, diện tích 174.0ha.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo)*

**2. Giải trình các thôn hiện nay chưa đạt tiêu chí chưa thực hiện sắp xếp; thôn mới sau khi sắp xếp chưa đạt tiêu chí theo quy định: Không**

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Sau khi Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố của xã Đồng Tiến được cấp có thẩm quyền phê duyệt; UBND xã tham mưu, tổ chức thực hiện các giải pháp sau:

### **1. Thời gian thực hiện**

a) Xây dựng Đề án sáp nhập thôn:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 02/6/2026

b) Báo cáo UBND xã về Đề án sáp nhập thôn:

- Cơ quan báo cáo: Phòng Văn hóa - Xã hội.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 03/6/2026

c) Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã:

- Cơ quan báo cáo: UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 05/6/2026.

d) Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân:

- Hình thức lấy ý kiến: Phát phiếu lấy ý kiến hộ gia đình hoặc tổ chức họp đại diện cử tri hộ gia đình hoặc kết hợp cả 2 hình thức trên.

- Cơ quan lấy ý kiến: UBND xã hướng dẫn thôn lấy ý kiến.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026.

đ) Trình HĐND cấp xã quyết định:

- Cơ quan trình: UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

e) Kiện toàn tổ chức bộ máy thôn, tổ dân phố; bố trí người hoạt động không chuyên trách; quyết định chỉ định trưởng thôn lâm thời:

- Cơ thực hiện: Cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 30/6/2026.

## **2. Các giải pháp khác**

### **a. Giải pháp về cơ sở vật chất**

UBND xã dự kiến bố trí, sử dụng các công trình, cơ sở vật chất thiết yếu nhằm phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư tại các thôn mới sau sắp xếp, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cụ thể như sau:

- Đối với nhà văn hóa thôn: Ưu tiên lựa chọn nhà văn hóa có vị trí trung tâm, thuận lợi cho việc đi lại, có diện tích và điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân tại thôn mới sau sắp xếp để tiếp tục sử dụng; đồng thời thực hiện sửa chữa, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cần thiết đối với các công trình còn thiếu hoặc xuống cấp.

- Đối với khu thể thao thôn: rà soát, bố trí sử dụng các khu thể thao hiện có bảo đảm phục vụ nhu cầu luyện tập, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân; trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu sẽ từng bước đầu tư, cải tạo, nâng cấp phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Đối với các công trình, tài sản công dôi dư sau sắp xếp: thực hiện kiểm kê, quản lý, bàn giao và xử lý theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; đồng thời nghiên cứu phương án chuyển đổi công năng hoặc tiếp tục sử dụng phục vụ các hoạt động cộng đồng khi phù hợp, tránh lãng phí tài sản nhà nước.

- Đối với hệ thống hạ tầng thiết yếu khác như điện chiếu sáng, đường giao thông nội thôn, hệ thống loa truyền thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động cộng đồng: tiếp tục rà soát, sửa chữa, nâng cấp và bổ sung nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động ổn định của các thôn mới sau sắp xếp.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa, sự tham gia đóng góp hợp pháp của tổ chức, cá nhân và Nhân dân để hỗ trợ đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ cộng đồng dân cư tại các thôn sau sắp xếp.

### **b. Giải pháp về công tác tuyên truyền**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc sắp xếp thôn nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và lợi ích của việc sắp xếp thôn đối với công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Tuyên truyền công khai, minh bạch về phương án sắp xếp thôn, tên gọi, địa giới, quy mô dân số, vị trí nhà văn hóa, khu thể thao và các nội dung liên quan để Nhân dân biết, tham gia ý kiến và giám sát việc thực hiện.

- Phát huy vai trò của cấp ủy, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp như hội nghị Nhân dân, hệ thống truyền thanh, pa nô, áp phích, mạng xã hội, các cuộc họp thôn và thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên để bảo đảm thông tin được truyền tải đầy đủ, kịp thời.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời giải thích, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các thông tin chưa chính xác, tạo sự ổn định và thống nhất trong Nhân dân khi thực hiện sắp xếp thôn.

### **c. Giải pháp về tổ chức bộ máy và nhân sự**

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy ở thôn sau sắp xếp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số, địa bàn và yêu cầu quản lý tại địa phương.

- Rà soát, đánh giá đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn hiện có để xây dựng phương án bố trí, sắp xếp nhân sự phù hợp, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan và đúng quy định.

- Ưu tiên lựa chọn, bố trí những người có phẩm chất chính trị, năng lực, uy tín, tinh thần trách nhiệm và khả năng tập hợp Nhân dân tham gia đảm nhiệm các chức danh ở thôn mới sau sắp xếp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, người thôi đảm nhiệm chức danh sau sắp xếp theo đúng quy định của Nhà nước.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, điều hành và kỹ năng tuyên truyền, vận động Nhân dân cho đội ngũ cán bộ thôn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tại thôn trong việc ổn định tổ chức, tạo sự đoàn kết, thống nhất và đồng thuận trong Nhân dân sau sắp xếp.

- Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn.

#### **d. Giải pháp về quản lý hành chính**

- Tổ chức rà soát, cập nhật và điều chỉnh kịp thời các thông tin liên quan đến địa giới, tên gọi, quy mô dân số và các dữ liệu hành chính của thôn sau sắp xếp theo đúng quy định.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu, sổ sách, tài sản và các nội dung công việc giữa các thôn trước và sau sắp xếp bảo đảm đầy đủ, chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

- Kiện toàn hệ thống quản lý, điều hành ở thôn mới; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng chức danh nhằm bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu quả, không làm gián đoạn việc giải quyết công việc của Nhân dân.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ, truyền đạt thông tin và giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý ở cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã với các thôn, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý hành chính sau sắp xếp.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định liên quan đến sắp xếp thôn; kịp thời phát hiện, xử lý những khó khăn, vướng mắc và các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm duy trì ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư và tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong sinh hoạt, giao dịch hành chính sau sắp xếp thôn..

#### **đ. Giải pháp về bảo đảm an ninh trật tự**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và phát huy vai trò của lực lượng công an, quân sự, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo đảm an ninh trật tự tại các thôn sau sắp xếp.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân; không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện phức tạp trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nâng cao ý thức giữ gìn an ninh trật tự, đoàn kết cộng đồng và phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật.

- củng cố, duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của các mô hình tự quản về an ninh trật tự, tổ hòa giải, tổ liên gia tự quản, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở nhằm hỗ trợ giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn các thôn mới sau sắp xếp.

- Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu và cập nhật thông tin dân cư theo quy định; bảo đảm việc quản lý hành chính được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ sau sắp xếp thôn.

- Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng công an, quân sự với các thôn và Nhân dân trong công tác phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn và xử lý các tình huống phát sinh tại cơ sở.

#### **e. Giải pháp về tổ chức thực hiện**

- Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác để triển khai thực hiện việc sắp xếp thôn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhằm bảo đảm quá trình tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả và đúng tiến độ.

- Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, xác định rõ lộ trình, thời gian thực hiện, nội dung công việc và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình sắp xếp thôn.

- Tăng cường sự phối hợp giữa UBND xã với cấp ủy, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân và tổ chức thực hiện các nội dung sắp xếp.

- Tổ chức rà soát, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định; bảo đảm việc sắp xếp thôn được thực hiện đúng trình tự, công khai, dân chủ, khách quan và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết phục vụ việc sắp xếp thôn; đồng thời thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện tại cơ sở.

- Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức kiện toàn bộ máy, bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất và ổn định hoạt động của các thôn mới nhằm bảo đảm hoạt động liên tục, hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân..

#### **V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không**

Trên đây là Phương án sắp xếp để thành lập thôn mới, UBND xã Đồng Tiến báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ và các Đoàn thể xã (để p/h);
- Các thôn (để t/h);
- Trung tâm CU DVC (để t/b);
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thường**